

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 – ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HS-ST
Ngày 06-11-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Sun.

Ông Khoàng Văn Hặc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Văn Long – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 4 – Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 06/11/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2025/TLST-HS, ngày 03/10/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HS ngày 24/10/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào Thị V**; Sinh ngày 26/5/2006, tại: tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Huổi M 1, xã Nậm N, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở hiện nay: Bản LT 1, xã Nậm N, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thào A P3, con bà: Mùa Thị T; Bị cáo chưa có chồng, có 01 con sinh năm 2023; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/3/2025 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lý A C, sinh năm 1977. Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên.

- Bị hại:

1. Cháu Cháng A P1, sinh ngày 30/10/2010. Nơi cư trú: Bản LT 1, xã Nậm N, tỉnh Điện Biên. Đã chết.

Đại diện hợp pháp:

+ Bà Cừ Thị Ch (mẹ đẻ của Cháng A P1). Sinh năm: 1980. Nơi cư trú: Bản LT 1, xã Nậm N, tỉnh Điện Biên. Bà Cừ Thị Ch đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Có mặt.

+ Ông Cháng A P2 (bố đẻ của Cháng A P1). Sinh năm:1963. Nơi cư trú: Bản Nậm Chim 1, xã Si Pa Phìn, tỉnh Điện Biên. Có mặt.

2. Cháu Thào Thị ML, sinh năm 2023. Đại diện hợp pháp: anh Cự A Sinh (bố đẻ của Thào Thị ML), sinh năm 2006. Cùng trú tại: Bản LT 1, xã Nậm N, tỉnh Điện Biên. **Có mặt.**

- *Người làm chứng:*

+ Chị Hạng Thị M, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Bản LT 1, xã Nậm N, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

+ Anh Vàng A V, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Bản LT 1, xã Nậm N, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 24/01/2025 Thào Thị V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 27B2-234.42 chở con gái Thào Thị ML, sinh năm 2023 đi mua kẹo ở quán tạp hoá bản LT 1, xã Nậm N, huyện Mường C, tỉnh Điện Biên (Nay là bản LT 1, xã Nậm N, tỉnh Điện Biên). Sau đó Vong điều khiển xe máy chở con gái quay về nhà theo hướng từ bản Nậm N về phía bản LT 1. Vong điều khiển xe máy với vận tốc khoảng 50-60km/h vượt xe chiếc xe mô tô cùng chiều do anh Vàng A Vừ, sinh năm 1998 điều khiển, ngồi sau anh Vừ là chị Hạng Thị M, sinh năm 2002 (vợ anh Vừ). Vong điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển của mình, khi đến đoạn đường cua (dốc) tại Km28+600 đường tỉnh lộ 144, thuộc bản LT 1, xã Nậm N, tỉnh Điện Biên (mặt đường khô ráo, điều kiện thời tiết trời nắng, không có sương mù, đoạn đường không có vạch kẻ) do không giảm tốc độ, không chú ý quan sát nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 27B1-846.84 do cháu Cháng A P1 điều khiển, ngồi sau là cháu Cự A Vàng. Cháng A P1 bị chảy máu mũi, máu đầu, bị xe máy đè lên ngực và chết tại chỗ, cháu Cự A Vàng văng ra khỏi xe khoảng 01 mét chỉ bị xây xước nhẹ, còn Thào Thị V và cháu Thào Thị ML bị thương nặng phải đưa đi cấp cứu.

Bị cáo Thào Thị V không có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 theo quy định.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường C đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện, trưng cầu giám định pháp y và yêu cầu định giá tài sản.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường (có sơ đồ hiện trường và bản ảnh kèm theo) vào hồi 22 giờ 00 phút ngày 24/01/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường C xác định: Hiện trường đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông là tại Km28+600 tỉnh 144 (ĐT144) thuộc địa phận bản LT 1, xã Huổi Mí, huyện Mường C, tỉnh Điện Biên (nay là bản LT 1, xã Nậm N, tỉnh Điện Biên). Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông được đổ bê tông, lòng đường rộng 6,3m, đường không có dải phân cách. Theo hướng Nậm N – Huổi Mí, lề phải đường rộng 1,3m, tiếp là rãnh nước bê tông rộng 1,15m, sâu 0,4m, tiếp theo là tà luy dương, lề trái đường rộng 1,5m, tiếp là hàng rào nương của người dân. Theo

hướng Nậm N – Huổi Mí, đoạn đường cua từ phải sang trái, dốc xuống theo hướng Nậm N – Huổi Mí, tầm quan sát hạn chế.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE biển kiểm soát 27B2- 234.42 kèm chìa khoá xe; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE biển kiểm soát 27B1-846.84 không có chìa khoá; mẫu máu tử thi của Chàng A P1; Chất màu đỏ thu tại hiện trường tại vị trí dưới thân xe mô tô biển kiểm soát 27B1- 846.84; Chất màu đỏ thu tại hiện trường vị trí cách tâm trục bánh trước xe mô tô biển kiểm soát 27B1-846.84 về hướng lòng đường 2,45m. cách mép chuẩn 4,2m; Các mảnh kính, nhựa bị vỡ, dẹt tại hiện trường; 01 Căn cước công dân Chàng A P1; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 121522 mang tên Cự Thị Ch; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự mang tên Cự Thị Ch; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự mang tên Thảo Thị V; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Thảo Thị V.

Tại biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 11/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường C đối với xe mô tô biển kiểm soát 27B2-234.42 sau va chạm bị hư hỏng hoàn toàn; xe mô tô biển kiểm soát 27B1-846.84 sau va chạm bị hư hỏng hoàn toàn.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 147/KLGDĐT-KTHS ngày 10/02/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Điện Biên đối với cháu Chàng A P1 kết luận:

“1. Các kết quả chính

Tình trạng tử thi: Lạnh, cứng, hoen tử thi chưa cố định tập trung ở mặt sau cơ thể.

-Vùng chính giữa trán phía trên ngay sát chân tóc có 01 vết xây sát da kích thước(1,3x1,7) cm; dọc chính giữa trán có 01 vết xây sát da kích thước 3,5x0,2) cm; ngay đầu lông mày bên trái có 01 vết xây sát da kích thước (1,2x0,4)cm;

-Bầm tím và phù nề hốc mắt 2 bên, củng mạc sung huyết; Hai lỗ mũi và khoang miệng có máu chảy ra.

-Vùng khớp gối bên phải có 01 vết rách ra và tổ chức dưới da kích thước (5,5x1,1) cm vị trí sâu nhất là 0,3 cm, bờ mép nhám nhở, chiều hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái và từ trước ra sau.

- Vùng khớp gối bên trái có 01 vết rách ra và tổ chức dưới da có kích thước (3,5x1,1) cm vị trí sâu nhất là 0,4 cm, bờ mép nhám nhở, chiều hướng từ dưới lên trên, từ phải sang trái và từ trước ra sau.

- Tổ chức dưới da đầu vùng trán, thái dương hai bên bầm tụ máu.

- Vỡ phức tạp vùng trán, thái dương bên trái, vùng nền sọ trước và nền sọ giữa bên trái, rách màng cứng vùng trán và lộ tổ chức não; hai bán cầu đại não sung huyết, tổn thương dập não, xuất huyết vùng trán kích thước (03x4,6) cm.

2. Kết luận

2.1. Kết luận nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não;

2.2. *Kết luận khác: Thời gian từ khi Chàng A P1 chết đến khi tiến hành mổ tử thi là từ 06 đến 12 giờ đồng hồ.*

3. *Cơ chế hình thành vết thương trên tử thi: Tổn thương, sây sát da, vỡ vòm sọ và tổn thương não vùng trán do tác động tương hỗ giữa nạn nhân và vật tày, chắc, diện giới hạn gây nên).*

Tại Kết luận giám định độc chất số 130/189/25/KLGDĐC-PYQG ngày 14/02/2025 của Viện Pháp y Quốc Gia thuộc Bộ Y Tế đối với mẫu máu thu của Thào Thị V kết luận: Mẫu máu không tìm thấy các chất ma túy.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 80/2025/KLTTCT-TTPY ngày 10/6/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên Kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tai nạn giao thông gây nên cho Thào Thị V tại thời điểm giám định là 62%.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 81/2025/KLTTCT-TTPY ngày 10/6/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Điện Biên Kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tai nạn giao thông gây nên cho Thào Thị ML tại thời điểm giám định là 22%.

Kết luận định giá tài sản số 05/KLGD ngày 22/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mường C kết luận: Giá tài sản là xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE màu đen bạc, số khung RLHJA3921MY203820, số máy JA39E2323809 đã hư hỏng do bị tai nạn, xe đăng ký lần đầu tháng 9/2021 là 5.620.000 (năm triệu sáu trăm hai mươi nghìn) đồng; Giá tài sản là xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE màu xanh, đen, bạc, số khung 3907HY811541, số máy JA39EO791686 mang biển kiểm soát 27B1-84684, xe đã hư hỏng do bị tai nạn có giá trị 3.730.000 (ba triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng).

Trong quá trình điều tra đã làm rõ chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-846.84 là tài sản hợp pháp của bà Cự Thị Ch (mẹ đẻ của Chàng A P1), bà Chia không biết việc cháu Chàng A P1 tự ý điều khiển chiếc xe này. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã ban hành quyết định 3108/QĐ-VPCQCSĐT ngày 26/6/2025, trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1-846.84 cùng giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự kèm theo và 01 căn cước công dân của Chàng A P1 cho bà Cự Thị Ch.

Về trách nhiệm dân sự, sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã đóng góp để tổ chức mai táng cho cháu Chàng A P1 với chi phí là 20.120.000 (Hai mươi triệu một trăm hai mươi nghìn đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại Chàng A P1 công nhận số tiền chi phí mai táng và yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổn thất về tinh thần số tiền: 25.000.0000 đồng (Hai mươi lăm triệu) đồng. Bà Cự Thị Ch không yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản.

Đối với cháu Thào Thị ML (là con đẻ của bị cáo) bị tổn thương cơ thể 22% nhưng đại diện hợp pháp là anh Cự A Sinh không yêu cầu bồi thường.

Tại cơ quan điều tra, Thào Thị V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với lời khai của những bị hại, người làm chứng và các tài liệu trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 22/CT-VKSMC ngày 30/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường C, tỉnh Điện Biên (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên) truy tố bị cáo Thào Thị V về tội “Vi phạm quy định về tham gia thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ Luật hình sự.

Ngày 06/11/2025 trước khi mở phiên tòa bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 (Mười triệu đồng), hai bên cùng xác nhận số tiền còn phải bồi thường còn lại là 15.000.000 (Mười lăm triệu) và không có thỏa thuận về lãi suất.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Thào Thị V một lần nữa thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2,5 Điều 65 của Bộ Luật hình sự xử phạt bị cáo Thào Thị V 03 năm tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 03 chất dịch màu nâu đỏ, các mảnh kính nhựa bị vỡ, dép nhựa; Trả lại cho bị cáo Thào Thị V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE, màu đen bạc, biển kiểm soát 27B2. 234.42 (kèm theo chìa khóa xe) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ Luật Hình sự, Điều 30 Bộ Luật tố tụng hình sự; Các điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 8 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/09/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng ghi nhận sự thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của bị hại Cháng A P1 với bị cáo về tổng số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại là 45.120.000 (Bốn mươi lăm triệu một trăm hai mươi lăm nghìn đồng), bị cáo đã bồi thường chi phí mai táng và một phần bù đắp tổn thất về tinh thần với tổng số tiền là 30.120.000 (Ba mươi triệu một trăm hai mươi nghìn) đồng, còn phải bồi thường tiếp 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng. Đối với bị hại Thào Thị ML không yêu cầu bồi thường nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho đại diện hợp pháp của bị hại Cháng A P1.

Đại diện hợp pháp của cháu Cháng A P1 có ý kiến: Bà Cứ Thị Ch, ông Cháng A P2 không có ý kiến gì về hành vi và các Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bà Chía, ông Phình nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng

xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo Thảo Thị V tiếp tục bồi thường số tiền còn lại cho gia đình. Bà Cứ Thị Ch đã nhận lại chiếc xe máy biển kiểm soát 27B1 – 846.84 và giấy tờ kèm theo nên không yêu cầu gì nữa.

Đại diện hợp pháp của cháu Thảo Thị ML là anh Cứ A Sinh không yêu cầu bồi thường thiệt hại. Anh Sinh đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện Kiểm sát đồng thời không có ý kiến gì về hành vi và các Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì về hành vi và các Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Nhất trí với Cáo trạng, lời luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng, việc miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ và nhân thân, hoàn cảnh phạm tội để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo đã công khai xin lỗi gia đình bị hại tại phiên tòa và mong gia đình chấp nhận, tha thứ cho lỗi lầm của bị cáo. Lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo được lao động, sản xuất để bảo đảm có nguồn thu nhập bồi thường thiệt hại cho gia đình Cháng A P1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 15 giờ 00 ngày 24/01/2025 Thảo Thị V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE, biển kiểm soát 27B2-234.42, không có giấy phép lái xe hạng A1 chở con gái Thảo Thị ML tham gia giao thông theo hướng đi từ bản Nậm N về phía bản LT 1, xã Nậm N, huyện Mường C, tỉnh Điện Biên (nay là xã Nậm N, tỉnh Điện Biên). Thảo Thị V điều khiển xe máy với vận tốc khoảng 50-60km/h vượt xe chiếc xe mô tô cùng chiều do anh Vàng A Vừ, sinh năm 1998 điều khiển, ngồi sau anh Vừ là chị Hạng Thị M, sinh năm 2002 (vợ anh Vừ). Vong điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái theo hướng di chuyển của mình, khi đến đoạn đường cua (dốc) tại Km28+600 đường tỉnh lộ 144, thuộc bản LT 1, xã Nậm N, huyện Mường C (nay là xã Nậm N), tỉnh Điện Biên (mặt đường khô ráo, điều kiện thời tiết trời nắng, không có sương mù, đoạn đường không có vạch kẻ) do không giảm tốc độ, không chú ý quan sát nên đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 27B1-846.84 do cháu Cháng A P1 điều khiển ngược chiều.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Sơ đồ hiện trường và bản ảnh kèm theo, Kết luận giám định tử thi,

Kết luận giám định trên cơ thể người sống, Kết luận định giá tài sản, các vật chứng thu giữ, Kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm xảy ra tai nạn. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, không có chứng cứ chứng minh bị cáo không phạm tội. Hành vi của bị cáo Thào Thị V đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Với hành vi vi phạm quy định về giao thông đường bộ nêu trên, Thào Thị V đã gây tai nạn dẫn đến hậu quả làm cháu Cháng A P1 chết, cháu Thào Thị ML bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 22%, bản thân bị cáo bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 62%, còn các xe mô tô đều bị hư hỏng hoàn toàn.

Tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định: “2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:*

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định”

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Thào Thị V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường C (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên) truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, gây nguy hiểm rất lớn cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi vô ý, không bị ai xúi giục. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của người tham gia giao thông.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng, phạm tội do lỗi vô ý. Tại giai đoạn điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo luôn thành khẩn khai báo và tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Mặc dù hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân không có tài sản, thu nhập nhưng bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường tiền chi phí mai táng và một phần bù đắp tổn thất về tinh thần với tổng số tiền 30.120.000 đồng cho bị hại Cháng A P1. Những người đại diện hợp pháp của các bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, có khả năng tự cải tạo nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị

cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP, ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo theo khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự để bị cáo được cải tạo, tu dưỡng, rèn luyện ngay trong môi trường xã hội bình thường, dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình, như vậy cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên đề nghị xử phạt bị cáo Thào Thị V 03 năm tù cho hưởng án treo và người bào chữa đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự thì *“Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”*, xét thấy bị cáo là không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét không áp dụng.

[5] Về xử lý vật chứng:

Áp điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 03 chất dịch màu nâu đỏ, các mảnh kính nhựa bị vỡ, dếp nhựa; Trả lại cho bị cáo Thào Thị V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE, màu đen bạc, biển kiểm soát 27B2. 234.42 (kèm theo chìa khóa xe) và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Việc trả lại các tài sản không liên quan đến vụ án của cơ quan điều tra cho bà Cù Thị Ch là hợp pháp nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Xét thấy, việc thỏa thuận bồi thường giữa gia đình bị hại Cháng A P1 và bị cáo Thào Thị V là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại Cháng A P1.

Đại diện hợp pháp của bị hại Thào Thị ML không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Đối với cháu Cháng A P1 khi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B2-846.84 tham gia giao thông mà không đủ điều kiện độ tuổi đã vi phạm quy định tại điểm a khoản 1 Điều 59 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024. Do cháu P1 đã chết nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

- Đối với chị Cù Thị Ch là mẹ của cháu P1 không biết việc cháu P1 tự ý sử dụng xe mô tô biển kiểm soát 27B2-846.84 tham gia giao thông nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý trách nhiệm.

[8] Về án phí:

Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo và người bào chữa, miễn hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị hại Cháng A P1 là người yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng, thuộc trường hợp được miễn án phí và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó cần áp dụng điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí dân sự sơ thẩm cho đại diện hợp pháp của bị hại.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mù Cang Lũt, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa và bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Thào Thị V phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Thào Thị V 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo với thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/9/2025.

Giao bị cáo Thào Thị V cho Ủy ban nhân dân xã Nậm N, tỉnh Điện Biên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự: Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo Quyết định áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú số 02/2025/QĐ-TA, ngày 29/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Điện Biên đối với bị cáo Thào Thị V.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 586, 591 của Bộ luật Dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường tất cả các khoản cho tính mạng của cháu Cháng A P1 với tổng số tiền 45.120.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường 30.120.000 đồng, còn phải bồi thường tiếp 15.000.000 đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chứa mẫu máu tử thi Cháng A P1; 01 phong bì niêm phong chứa chất dịch màu nâu đỏ thu giữ tại vị trí 5; 01 phong bì niêm phong chứa chất dịch màu nâu đỏ tại vị trí 2; 01 gói niêm phong bằng bao tải màu cam chứa các mảnh kính, nhựa bị vỡ, dép, kính mắt.

- Trả lại cho bị cáo Thào Thị V 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE biển kiểm soát 27B2 – 234.42 (kèm chìa khóa xe); 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô, xe máy; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự cho bị cáo Thào Thị V.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản ngày 02/7/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Điện Biên).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm d, đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Thào Thị V, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho đại diện hợp pháp của bị hại Cháng A P1.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại Cháng A P1, đại diện

hợp pháp của cháu Thảo Thị ML có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 06/11/2025;

Nơi nhận:

- Phòng GD,KT,TT&THA TAND Tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 4 – Điện Biên;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên.
- UBND xã Nậm N;
- Bị cáo;
- Bị hại; ĐHHP của BH;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA,KT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Thị Bích Thảo